TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HNGĐ
ngày 10/10/2018
V/V xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Hằng
2. Ông Ngô Văn Hoàn
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Võ Thị Xuân Ký - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2018/TLST - HNGĐ, ngày 04 tháng 7 năm 2018 về việc: Xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXX-ST, ngày 07 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ma Thị Tuyền
Trú tại: Nà Áng, xã Canh Tân, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng
Có mặt tại phiên tòa
2. Bị đơn: Hoàng Văn Danh
Trú tại: Nà Áng, xã Canh Tân, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng
Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 6 năm 2018 trong quá trình xét xử, nguyên đơn Ma Thị Tuyền trình bày: Chị Tuyền kết hôn cùng anh Hoàng Văn Danh từ tháng 4 năm 2010, hôn nhân có được tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Canh Tân, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng. Sau khi kết hôn cuộc sống chung của vợ chồng sống bình thường. Đến tháng 12 năm 2010 khi chị Tuyền sinh con thì vợ chồng sảy ra mâu thuẫn thường xuyên, thời gian đầu sau khi kết hôn thì anh chị sống tại Vạn Thủy, Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn (quê anh Danh), nhưng sau đó anh Danh không chịu tu chí làm ăn, hai vợ chồng không thể sống ở bên nhà anh Danh được nữa, nên vợ chồng chị quay về bên nhà ngoại tại Nà Áng, xã Canh Tân, huyện Thạch An từ năm 2012 (Sổ hộ khẩu số: 130093150 tại xã Canh Tân, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng) để sinh sống làm ăn, nhưng trong quá trình chung sống vợ chồng thường sảy ra mâu thuẫn,

nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do anh Danh thường xuyên uống rượu về lại đánh đập, doạ nạt chị, dẫn đến tình cảm vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung của vợ chồng không được hòa thuận, hạnh phúc.

Về con chung: Chị cùng anh Danh có 01 con chung tên là: Hoàng Ma Lệ Thu - Sinh ngày 07 tháng 12 năm 2010.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Nay chị Tuyền xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng khắc phục được, chị Tuyền yêu cầu Toà giải quyết những vấn đề sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ma Thị Tuyền xin được ly hôn với anh Hoàng Văn Danh.

Về con chung: Chị cùng anh Danh có 01 con chung tên là: Hoàng Ma Lệ Thu - Sinh ngày 07 tháng 12 năm 2010.

Sau khi ly hôn chị Tuyền yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) và chị không yêu cầu anh Hoàng Văn Danh có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị bởi anh Hoàng Văn Danh không có công việc làm ổn định, nay đây mai đó hay đi làm thuê theo công trình.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Toà giải quyết.

Tại bản tự khai bị đơn Hoàng Văn Danh trình bày: Về điều kiện kết hôn cũng như chị Tuyền đã trình bày, anh chị kết hôn năm 2010, hôn nhân có được tìm hiểu có được đăng ký kết hôn tại UBND xã Canh Tân, huyện Thạch An. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị sống hạnh phúc trong thời gian đầu, đến tháng 12 năm 2010 khi chị Tuyền sinh con thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do anh hay uống rượu chè, dẫn đến tình cảm vợ chồng sứt mẻ, nay anh thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn khả năng khắc phục được, anh đã nhận ra những sai lầm của bản thân, anh mong muốn chị Tuyền bỏ qua và vợ chồng quay lại đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con chung, xây dựng hạnh phúc gia đình. Nay chị Tuyền yêu cầu ly hôn anh không nhất trí.

Về con chung: Anh cùng chị Tuyền có 01 con chung tên là: Hoàng Ma Lệ Thu - Sinh ngày 07 tháng 12 năm 2010. Anh mong muốn vợ chồng quay lại đoàn tụ nên không yêu cầu toà giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu toà giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ma Thị Tuyền cùng anh Hoàng Văn Danh kết hôn tháng 4 năm 2010 có được tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Canh Tân, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng. Do đó đây là cuộc hôn nhân tự nguyện, hợp pháp được pháp luật công nhận.

Trong quá trình chung sống khi mới kết hôn anh chị sống hạnh phúc nhưng chỉ được một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống, anh sống

không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên bỏ nhà đi, vợ chồng luôn cãi chửi, xô sát lẫn nhau do anh Danh thường xuyên ruợu chè bên ngoài về dọa nạt, đánh chị, mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình và đoàn thể thôn khuyên giải nhưng anh không tiến bộ. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn vợ chồng không quan tâm chăm sóc tới nhau nữa. Xét mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nếu cố kéo dài cuộc hôn nhân này cũng không mang lại kết quả. Do đó tại toà chị Ma Thị Tuyền xin ly hôn với anh Hoàng Văn Danh, căn cứ vào Điều 51 và điều 56 của luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử thấy yêu cầu của chị Tuyền là phù hợp cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị cùng anh Danh có 01 con chung tên là: Hoàng Ma Lệ Thu - Sinh ngày 07 tháng 12 năm 2010.

Sau khi ly hôn chị Tuyền yêu cầu được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) và chị không yêu cầu anh Hoàng Văn Danh cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con đến tuổi trưởng thành và xét nguyện vọng của cháu Hoàng Ma Lệ Thu có ý kiến nếu bố mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng được sống cùng mẹ. Xét điều kiện kinh tế, nơi sinh sống, sinh hoạt của anh Danh, chị Tuyền và nguyện vọng của cháu Thu, căn cứ vào khoản 2, Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, xét về quyền lợi mọi mặt để cháu Hoàng Ma Lệ Thu phát triển về thể chất lẫn tinh thần. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Danh cấp dưỡng nuôi con của chị Tuyền là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2.1]. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tuyền không yêu cầu nên không đặt vấn đề xem xét.

[2.2] Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định tại khoản 3, Điều 82 của luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[4] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; của luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm b, khoản 2, Điều 227; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14. Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Nay xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ma Thị Tuyền được ly hôn với anh Hoàng Văn Danh.

[2] Về con chung: Chị Ma Thị Tuyền là người được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Hoàng Ma Lệ Thu sinh ngày 07 tháng 12 năm 2010 đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

[2.1] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hoàng Văn Danh không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.2] Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Không có

[4] Về án phí: Chị Ma Thị Tuyền phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cho việc xin ly hôn là 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Ma Thị Tuyền đã nộp 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AB/2012/02060, ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng. Chị Tuyền đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho việc xin ly hôn.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt nguyên đơn, báo cho nguyên đơn, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn Hoàng Văn Danh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Ngô Văn Hoàn

Nguyễn Thị Hương

Nguyễn Thị Hằng

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- CCTHA DS huyện;
- UBND xã Canh Tân;
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Ngô Văn Hoàn

Nguyễn Thị Hằng

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hương

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- CCTHA DS huyện;
- UBND xã Canh Tân;
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Thị Hường

Nông Thị Ngọc Ánh

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hương

Nơi nhận:
- Các bên đương sự
- Người có QLLQ
- TAND tỉnh
- VKSND huyện
- CCTHA DS huyện

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- UBND xã Đức Thông
- Lưu HS

Nguyễn Thị Hương